

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 336/2025/NĐ-CP ngày 22/12/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La quy định về quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế, cấp phép thi công nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 179/TTr-SXD ngày 25/3/2026; và kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Báo cáo số 214/BC-VPUB ngày 06/4/2026 của Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐVP, THKT);
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, THKT, Trạng (100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tiến

QUY CHẾ

Phối hợp xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn tỉnh Sơn La giữa Cơ quan quản lý đường bộ; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã); các Sở, ngành và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ (KCHTĐB) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, làm rõ thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; ý thức chấp hành quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm quy định quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn tỉnh.

2. Giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập, khó khăn phát sinh về xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, khách quan, không trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả, đúng thẩm quyền, giảm thủ tục hành chính xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB.

2. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp (nếu có) được trao đổi, xem xét, giải quyết theo đúng quy định. Đối với những vấn đề chưa thống nhất hoặc vượt quá thẩm quyền thì Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, thành lập tổ kiểm tra, đoàn kiểm tra liên ngành xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn tỉnh.
2. Lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức họp, hội nghị, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB.
3. Thông kê, báo cáo kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn tỉnh.
4. Các hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm quy định về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Tuyên truyền, phổ biến đến tổ chức, cá nhân các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB và tập trung một số nội dung chính sau:

a) Các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 7 Luật Đường bộ năm 2024.

b) Các quy định về phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ và hành lang an toàn đường bộ (*HLATĐB*) quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Đường bộ được hướng dẫn bởi Điều 10, Điều 11 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ.

c) Các mức xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính về kết cấu hạ tầng đường bộ quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 8 và Điều 9; thẩm quyền xử phạt quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP ngày 22/12/2025 của Chính phủ. Thủ tục xử phạt, thi hành quyết định xử phạt theo quy định Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Vận động các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ KCHTĐB tự giác tháo dỡ các công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn kết cấu hạ tầng đường bộ.

Điều 6. Công tác bảo vệ KCHTĐB và xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Công tác bảo vệ KCHTĐB quy định tại Điều 21 Luật Đường bộ năm 2024; Điều 20 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phối hợp trong công tác xử phạt vi phạm hành chính về quản lý, sử dụng, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP XỬ LÝ VI PHẠM TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, KHAI THÁC, BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG BỘ

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức thực hiện các hoạt động bảo vệ KCHTĐB các tuyến quốc lộ, đường tỉnh được giao quản lý theo quy định tại khoản 6 Điều 20 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Chỉ đạo Ban Quản lý bảo trì đường bộ, các nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ thực hiện công tác tuần đường, tuần kiểm theo quy định. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ, HLATĐB trên các tuyến đường được giao quản lý; phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTĐB; lập biên bản vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng đường bộ theo thẩm quyền và đề nghị chính quyền địa phương xử lý theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 72/2025/TT-BXD.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, hàng năm tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch giải tỏa HLATĐB trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác giải tỏa HLATĐB trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Chỉ đạo thực hiện công tác lập, quản lý quy hoạch xây dựng đảm bảo phù hợp với các quy định về quản lý và bảo vệ KCHTĐB. Phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về quy hoạch và trật tự xây dựng trên HLATĐB trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, xử lý vi phạm về KCHTĐB theo thẩm quyền. Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý đường bộ trong việc giải tỏa HLATĐB trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với UBND cấp xã hướng dẫn việc quản lý và sử dụng đất trong HLATĐB theo quy định của Luật Đất đai và các quy định về quản lý và bảo vệ KCHTĐB, đảm bảo sự đồng bộ trong quản lý kết cấu hạ tầng giao thông với quản lý, sử dụng đất, kết cấu hạ tầng của địa phương.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ quản lý, bảo trì KCHTĐB và thực hiện giải tỏa HLATĐB, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

2. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác quản lý, bảo trì KCHTĐB và giải tỏa HLATĐB theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí theo chức năng quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTĐB. Thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng theo thẩm quyền do ngành quản lý liên quan đến công trình đường bộ bảo đảm theo quy định, phối hợp thực hiện công tác giải tỏa HLATĐB trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

Điều 12. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTĐB. Vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, tự giác tháo dỡ các công trình vi phạm, khôi phục nguyên trạng để đảm bảo an toàn giao thông theo quy định tại Điều 17 Thông tư 72/2025/TT-BXD. Tổ chức ký cam kết không vi phạm phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ, HLATĐB đối với tổ chức, cá nhân dọc các tuyến đường trên địa bàn quản lý.

2. Tổ chức thực hiện bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ theo quy định tại khoản 7 Điều 20 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 23 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ, HLATĐB; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm theo quy định khi để xảy ra việc lấn chiếm, sử dụng trái phép phần đất để bảo vệ, bảo trì đường bộ, HLATĐB tại địa phương mà không có biện pháp phối hợp, xử lý vi phạm kịp thời.

3. Tiếp nhận thông tin, biên bản, hồ sơ vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng đường bộ và kịp thời thực hiện xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định đối với các trường hợp vi phạm do cơ quan, đơn vị quản lý đường bộ chuyển đến theo quy định tại Điều 17 Thông tư 72/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

4. Tổ chức thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả khi các tổ chức, cá nhân vi phạm không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025.

5. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

6. Huy động, bố trí lực lượng tham gia cưỡng chế, giải tỏa vi phạm về bảo vệ KCHTĐB trên địa bàn quản lý theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

7. Hàng năm xây dựng và ban hành kế hoạch giải tỏa, lập lại trật tự HLATĐB trên địa bàn đảm bảo theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai trong cơ quan, đơn vị mình, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện cũng như giải quyết tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/12*) báo cáo kết quả với UBND tỉnh (*qua Sở Xây dựng để tổng hợp*).

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Quy chế này và báo cáo UBND tỉnh (*hàng năm trước ngày 31/12*) theo quy định.

3. Trường hợp các văn bản viện dẫn trong Quy chế được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (*qua Sở Xây dựng*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.